

Số: KH- PT DTNT

Tuy Đức, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025–2026

Căn cứ Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích;

Căn cứ Công văn 787/SGDDĐT-CTrTT&CTHSSV ngày 11/9/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT và Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT.

Trường PT DTNT THCS và THPT Tuy Đức xây dựng kế hoạch triển khai công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025–2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm học 2025 – 2026 trường PT DTNT THCS và THPT Tuy Đức có 7 lớp, từ khối lớp 6 đến lớp 12, mỗi khối một lớp, cụ thể: Lớp 6: 35 học sinh, Lớp 7: 35 học sinh, Lớp 8: 35 học sinh, Lớp 9: 34 học sinh; Lớp 10: 35; Lớp 11: 35, Lớp 12: 28 học sinh.

Tổng số học sinh toàn trường là 237 học sinh.

1. Thuận lợi

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở GD và ĐT trong công tác tổ chức xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước.

- Đội ngũ giáo viên trẻ, tâm huyết, năng động.

- Học sinh có nề nếp, có phẩm chất đạo đức tốt.

- Công tác tổ chức xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường luôn luôn được quan tâm, thực hiện nghiêm túc.

2. Khó khăn

- Một số cơ sở vật chất của nhà trường bắt đầu xuống cấp như nhà bảo vệ, hiệu bộ, hệ thống tường rào nhiều vị trí bị đứt gãy, đổ sập, dẫn đến nhiều khó khăn trong công tác đảm bảo an ninh trường học, công tác quản lý học sinh.

- Một bộ phận gia đình học sinh có nhận thức chưa đúng mức, nên thiếu sự quan tâm phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục con em mình.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức và năng lực cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh trong việc phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh xây dựng trường học an toàn. Chú trọng nội dung phòng tránh tai nạn giao thông, bạo lực học đường, phòng chống đuối nước, phòng chống cháy nổ ... nhằm giảm tối đa tỷ lệ tai nạn thương tích trong và ngoài trường học.

Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội xây dựng đảm bảo đạt tiêu chí, tiêu chuẩn trường học an toàn theo Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT.

2. Yêu cầu

- Nội dung và giải pháp của kế hoạch được tổ chức đồng bộ, nghiêm túc và hiệu quả; Đảm bảo tính an toàn, lấy việc phòng ngừa là trọng tâm. Phát huy tinh thần trách nhiệm của toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và sự phối hợp.

- Đảm bảo khách qua trong việc tự đánh giá theo Thông tư 18/2023/TT- BGDĐT để được công nhận là “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo:

- Đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch, thành lập Ban Chỉ đạo công tác xây dựng Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, các Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Bí thư Đoàn trường là thành viên.

- Ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên, đảm bảo tính thống nhất, trách nhiệm và hiệu quả trong chỉ đạo, triển khai.

- Đưa nội dung an toàn trường học vào chương trình, kế hoạch công tác năm học, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường.

- Chỉ đạo các cá nhân tham gia tập huấn đầy đủ các nội dung liên quan do cấp trên tổ chức như: phòng cháy chữa cháy, vệ sinh ATTP, phòng chống đuối nước.

2. Công tác tuyên truyền.

- Duy trì đầy mạnh việc tuyên truyền, lồng ghép các nội dung phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, phòng chống dịch bệnh ... xây dựng trường học an toàn vào các hoạt động học tập, sinh hoạt hàng ngày của học sinh, lồng ghép trong các môn học nhất là môn Thể dục, Sinh học, GD&ĐT,...

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cá nhân về phòng chống tai nạn thương tích và phòng chống đuối nước trẻ em. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn thương tích và phòng, chống đuối nước trẻ em bằng nhiều hình thức đa dạng, chú trọng tuyên truyền đến từng trường học, lớp học. Đặc biệt lưu ý, tuyên truyền, vận động gia đình thường xuyên quan tâm, theo dõi, trông giữ giám sát, nhắc nhở trẻ em về nguy cơ bị tai

nạn thương tích, đuối nước, các khu vực có nguy cơ gây đuối nước ở trẻ em như: Hồ tích nước tưới tiêu tại vườn, rẫy, đặc biệt là hồ tích nước tự tạo bằng bạt tại các vườn, rẫy, ao, hồ, sông, suối, kênh, rạch, thác, hố công trình, giếng nước...

Giáo viên chủ nhiệm các lớp cảnh báo, nhắc nhở (qua tin nhắn điện thoại) học sinh không được tự ý chơi, đùa nghịch, bơi, tắm tại các khu vực có nguy cơ cao về đuối nước trẻ em (hồ tích nước tự tạo bằng bạt, ao, hồ, sông, suối, kênh, rạch, thác, hố công trình) khi không có người lớn đi cùng trong những ngày nghỉ, kỳ nghỉ.

3. Bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học

3.1. Tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất định kỳ

- Tổ chức kiểm tra toàn bộ các khu vực trong trường: phòng học, nhà thực hành, thư viện, khu ký túc xá, nhà ăn, bếp ăn, hệ thống điện, công trường, hàng rào, cây xanh.

- Lập biên bản các hạng mục có nguy cơ gây mất an toàn như tường hàng rào bị đổ, dây điện hở, các vị trí trơn trượt... để kịp thời sửa chữa, thay thế, khắc phục.

3.2. Bảo trì, bảo dưỡng và sử dụng an toàn tài liệu, học liệu

- Lập kế hoạch bảo dưỡng định kỳ cho các thiết bị thí nghiệm, thực hành, máy chiếu, máy tính, hệ thống âm thanh, điện, quạt, điều hòa. Đảm bảo thiết bị hoạt động đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, tránh rò rỉ điện, cháy nổ, chập mạch.

- Tài liệu, hóa chất, vật liệu thực hành được sắp xếp, dán nhãn, cất giữ tại nơi quy định; tránh để lẫn hóa chất dễ cháy, nổ hoặc độc hại. Các thiết bị hư hỏng, mất an toàn, các cá nhân, bộ phận phụ trách báo cáo lãnh đạo nhà trường để kịp thời xử lý.

3.3. Đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy.

- Trang bị hệ thống bình chữa cháy, hệ thống báo cháy, tủ điện an toàn, lối thoát hiểm tại khu vực các khối phòng. Tổ chức sắp xếp hợp lý các dụng cụ dễ cháy, nổ đúng qui cách gọn gàng, đảm bảo an toàn, dễ vận chuyển, dễ phòng chữa khi tình huống xảy ra.

- Phân công nhân viên phụ trách từng khu vực, thường xuyên kiểm tra và cập nhật sổ theo dõi PCCC. Tổ chức lực lượng, phương tiện thường trực xử lý cháy, nổ, sự cố, tai nạn tại đơn vị, báo cáo nhanh chóng, kịp thời đến các cấp có thẩm quyền.

- Thường xuyên diễn tập, thực tập các phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tại các đơn vị tổ chức diễn tập ít nhất 01 phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia.

3.4. Giáo dục, tuyên truyền ý thức sử dụng và bảo quản tài sản trường học

- Học sinh được hướng dẫn cách sử dụng, sắp xếp bàn ghế, bật tắt thiết bị điện, bảo vệ đồ dùng chung.

- Khen thưởng tập thể, cá nhân có ý thức giữ gìn tài sản, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi gây hư hỏng, mất an toàn.

4. Phòng chống bạo lực học đường, phòng chống đuối nước, tai nạn giao thông, thương tích khác

4.1. Công tác học đường và công tác xã hội: (Có kế hoạch riêng).

4.2. Tuyên truyền, giáo dục ý thức và kỹ năng phòng tránh tai nạn khác

- Tổ chức các buổi ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề, phát thanh học đường, cuộc thi tìm hiểu “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, “Phòng chống đuối nước – bảo vệ cuộc sống học sinh”.

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Công an xã, Ban ATGT địa phương để tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng tránh tai nạn giao thông, kỹ năng bơi an toàn, kỹ năng tự cứu khi gặp sự cố dưới nước.

- Lồng ghép nội dung phòng chống tai nạn thương tích trong môn các môn học, Hoạt động trải nghiệm, tiết sinh hoạt trải nghiệm.

4.3. Phòng, chống đuối nước cho học sinh

- Thống kê, quản lý học sinh ở khu vực gần ao hồ, sông suối, công trình nước; hướng dẫn phụ huynh ký cam kết quản lý con em trong dịp nghỉ hè, ngày nghỉ, lễ tết.

- Phối hợp trung tâm thể dục thể thao, cơ sở dạy bơi tổ chức lớp học bơi, hướng dẫn kỹ năng cứu hộ, kỹ năng thoát hiểm dưới nước. Đưa nội dung phòng chống đuối nước vào buổi sinh hoạt chuyên đề và tuyên truyền trên bảng tin, website, fanpage trường.

4.4. Phòng, chống tai nạn giao thông học đường

- Phối hợp Công an xã và Đoàn Thanh niên tổ chức tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, kỹ năng tham gia giao thông an toàn; tập huấn cho học sinh về quy tắc đi bộ, đi xe đạp, xe máy điện đúng quy định.

- Duy trì mô hình “Công trường an toàn giao thông” và phong trào “Thanh niên với văn hóa giao thông”.

4.5. Phòng, chống thương tích khác trong trường học

- Kiểm tra, khắc phục nguy cơ gây thương tích: nền trơn, tường bong tróc, lan can thấp, cổng sắt, ổ điện hở, thiết bị thể thao hư hỏng.

- Hướng dẫn học sinh cách sử dụng dụng cụ thể dục, thể thao, thiết bị thí nghiệm, dụng cụ lao động an toàn.

- Tổ chức trang bị kỹ năng sơ cứu, ứng phó khi xảy ra tai nạn (té ngã, chấn thương, bỏng, điện giật) để nâng cao kỹ năng thực hành.

- Bảo đảm phòng y tế đủ thuốc, dụng cụ sơ cứu và có sổ theo dõi, ghi nhận kịp thời các trường hợp tai nạn, thương tích.

4.6. Phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong phòng tránh rủi ro

- Gửi thông báo, cam kết đến phụ huynh về trách nhiệm giám sát con em trong mùa mưa lũ, dịp nghỉ hè.

- Huy động các tổ chức xã hội, đoàn thể tham gia tuyên truyền, hỗ trợ phương tiện, dụng cụ dạy bơi, áo phao, mũ bảo hiểm cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Thường xuyên cập nhật, báo cáo số liệu, tình hình tai nạn thương tích với Sở GD&ĐT, đồng thời rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình hiệu quả.

5. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh

5.1. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của phòng y tế trường học

- Duy trì phòng y tế học đường đạt chuẩn, được trang bị đầy đủ dụng cụ, cơ số thuốc, tủ thuốc sơ cấp cứu, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, học bạ sức khỏe điện tử (nếu có).

- Phân công nhân viên y tế trực tại trường trong giờ học, đảm bảo xử lý kịp thời các tình huống bất thường về sức khỏe.

- Thực hiện đúng quy định về bảo quản thuốc, hóa chất, vật tư y tế; tránh để hư hỏng, quá hạn, gây nguy hiểm khi sử dụng.

5.2. Tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh

- Phối hợp với trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện tổ chức khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm học, ghi chép hồ sơ, theo dõi chiều cao, cân nặng, thị lực, huyết áp...

- Phát hiện sớm, tư vấn và hướng dẫn điều trị đối với các học sinh có bệnh lý mãn tính, bệnh học đường như cận thị, cong vẹo cột sống, béo phì, suy dinh dưỡng.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, rửa tay bằng xà phòng, phòng chống bệnh truyền nhiễm.

5.3. Chăm sóc sức khỏe tinh thần, tâm lý học sinh

- Duy trì hoạt động hiệu quả của Tổ tư vấn tâm lý học đường, đảm bảo bí mật thông tin, tạo không gian thân thiện, giúp học sinh chia sẻ, giải tỏa áp lực học tập và cuộc sống.

- Phát hiện, hỗ trợ sớm các trường hợp học sinh có biểu hiện stress, trầm cảm, bạo lực học đường, khủng hoảng tâm lý, nguy cơ tự làm hại bản thân.

- Khuyến khích các hoạt động thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ để tạo môi trường tích cực, giảm căng thẳng.

5.4. Đảm bảo an toàn thực phẩm và dinh dưỡng học đường

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về cơ sở vật chất: bếp ăn thoáng đảng, đủ ánh sáng, dụng cụ sạch sẽ. Nguồn gốc thực phẩm rõ ràng, kiểm soát chặt chẽ. Quy trình chế biến và bảo quản: nấu chín kỹ, kiểm thực 3 bước, lưu mẫu, bảo quản đúng cách. Nhân viên cấp dưỡng được khám sức khỏe định kỳ.

- Tuyên truyền học sinh không mua, mang thức ăn từ bên ngoài trường vào để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, hạn chế rủi ro từ bên ngoài.

- Khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhà trường phải kịp thời sơ cứu, thông báo y tế địa phương và cơ quan quản lý giáo dục để xử lý, báo cáo đúng quy trình.

5.5. Phòng chống dịch bệnh, bảo đảm môi trường học đường an toàn

- Thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn của ngành y tế về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm mùa, thủy đậu, đau mắt đỏ...

- Giữ gìn vệ sinh môi trường học đường: quét dọn, khử khuẩn định kỳ phòng học, khu vệ sinh, nhà xe, hành lang, bồn rửa tay, khuôn viên trường.

- Phối hợp với phụ huynh trong việc quản lý sức khỏe học sinh, không để học sinh mắc bệnh truyền nhiễm vẫn đến lớp hoặc tự ý dùng thuốc khi chưa được hướng dẫn.

5.6. Giáo dục kỹ năng tự bảo vệ và sơ cứu ban đầu cho học sinh

- Lòng ghép trong hoạt động trải nghiệm hoặc tiết học kỹ năng sống nội dung về sơ cứu vết thương, cầm máu, xử lý ngạt nước, bỏng, điện giật, ngộ độc nhẹ.

- Hướng dẫn học sinh cách nhận biết nguy cơ mất an toàn sức khỏe và báo ngay cho thầy cô, nhân viên y tế khi thấy bạn hoặc bản thân có dấu hiệu bất thường.

5.7. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – trạm y tế – phụ huynh

Thiết lập kênh thông tin liên lạc nhanh giữa nhà trường, trạm y tế và phụ huynh để xử lý kịp thời các trường hợp học sinh bị bệnh hoặc tai nạn.

Tổ chức các buổi tuyên truyền sức khỏe cộng đồng, tiêm chủng mở rộng, phòng chống HIV/AIDS, tệ nạn xã hội cho học sinh.

Thực hiện báo cáo định kỳ về công tác chăm sóc sức khỏe học sinh với Sở GD&ĐT và các cơ sở Y tế

6. Giải pháp thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học

6.1. Triển khai, phổ biến và thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong trường học

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh học tập, quán triệt Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục theo Thông tư của BGDĐT và các văn bản liên quan.

- Cập nhật, niêm yết công khai Quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo mọi thành viên trong nhà trường đều được tham gia, đóng góp ý kiến về công tác quản lý, giảng dạy, học tập và đời sống học đường.

- Đưa nội dung văn hóa ứng xử su phạm, tôn trọng, hợp tác, chia sẻ vào tiêu chí thi đua, đánh giá giáo viên, nhân viên và học sinh hằng năm.

- Phát động phong trào “Trường học nói lời hay, làm việc tốt, hành động đẹp”, khuyến khích học sinh chủ động rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kiểm chế cảm xúc và giải quyết mâu thuẫn tích cực.

6.2. Xây dựng môi trường giao tiếp thân thiện, an toàn và tôn trọng

- Tổ chức các chuyên đề: Diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp – Nói không với bạo lực học đường”, “Giá trị sống và kỹ năng sống cho thanh thiếu niên”.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những hành vi đẹp, hành động tốt; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử, gây mất đoàn kết, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác.

6.3. Giáo dục sức khỏe tâm thần và phòng ngừa rối loạn tâm lý cho học sinh

- Tổ chức các buổi truyền thông, hội thảo về chăm sóc sức khỏe tinh thần, kỹ năng ứng phó với stress, căng thẳng trong học tập, mối quan hệ bạn bè và gia đình.

- Lồng ghép giáo dục sức khỏe tâm thần vào môn Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm, tiết sinh hoạt lớp.

- Khuyến khích học sinh tham gia hoạt động thể thao, văn nghệ, thiện nguyện – tạo môi trường học tập tích cực, giảm áp lực, tăng gắn kết.

6.4. Tăng cường hoạt động tư vấn tâm lý và công tác xã hội học đường

- Tổ tư vấn tâm lý học đường hoạt động thường xuyên, có kế hoạch cụ thể theo tháng, quý; ghi chép sổ theo dõi, đảm bảo bí mật thông tin và tôn trọng người được tư vấn.

- Phối hợp với Trạm y tế, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ huynh, Công an và các tổ chức xã hội để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn về tâm lý, học tập, hoàn cảnh gia đình.

- Khi phát hiện học sinh có dấu hiệu trầm cảm, khủng hoảng tâm lý, bạo lực học đường, nhà trường kịp thời tư vấn, can thiệp và báo cáo cơ quan chuyên môn nếu cần thiết.

- Mỗi giáo viên chủ nhiệm là “người bạn đồng hành”, thường xuyên quan sát, trò chuyện, nắm bắt tâm lý học sinh trong lớp, giúp phát hiện sớm những thay đổi bất thường.

6.5. Bồi dưỡng kỹ năng tư vấn và xử lý tình huống sư phạm cho đội ngũ cán bộ, giáo viên

Tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên về kỹ năng nhận diện rối loạn tâm lý, kỹ năng giao tiếp sư phạm, phương pháp hỗ trợ học sinh khó khăn.

Tạo điều kiện để giáo viên học hỏi, trao đổi kinh nghiệm qua các buổi chuyên đề, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn theo hướng chia sẻ, nhân văn.

6.6. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá và khen thưởng

- Hàng kỳ đánh giá mức độ thực hiện, báo cáo kết quả cho Sở GD&ĐT; nhân rộng các mô hình, sáng kiến hiệu quả về văn hóa ứng xử, tư vấn học đường.

7. Công tác quản lý và phối hợp

7.1. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ

- Tổ chức kiểm tra toàn diện, định kỳ và đột xuất về cơ sở vật chất, an ninh trật tự, phòng chống đuối nước, bạo lực học đường, an toàn thực phẩm, sức khỏe học sinh.

- Đánh giá mức độ đạt được theo 50 tiêu chí quy định tại Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT, kịp thời khắc phục các tiêu chí chưa đạt.

- Lập hồ sơ, biên bản kiểm tra, báo cáo định kỳ cho Sở GD&ĐT Lâm Đồng; công khai kết quả tự đánh giá trên bảng tin và website nhà trường.

7.2. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội

- Xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên giữa nhà trường, chính quyền địa phương, công an, y tế, đoàn thể và phụ huynh trong việc nắm bắt thông tin, hỗ trợ quản lý, giáo dục học sinh.

- Định kỳ tổ chức các cuộc họp, hội thảo hoặc diễn đàn “Cha mẹ đồng hành cùng nhà trường vì an toàn học sinh”.

- Thiết lập đường dây nóng, hộp thư góp ý để tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin liên quan đến an toàn học đường.

7.3. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Đoàn Thanh niên chủ động tổ chức các phong trào, hoạt động tuyên truyền, diễn tập, rèn luyện kỹ năng an toàn cho học sinh.

- Lòng ghép nội dung xây dựng trường học an toàn vào các phong trào thi đua, cuộc vận động như “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Nói không với bạo lực học đường”.

- Đưa tiêu chí về an toàn, nề nếp, kỷ luật, ứng xử văn hóa vào đánh giá xếp loại thi đua tập thể các chi đoàn, cá nhân cuối học kỳ và cuối năm.

7.4. Huy động nguồn lực, xã hội hóa công tác đảm bảo an toàn trường học

- Phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương trong công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, chăm sóc sức khỏe học đường.

- Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, truyền thông về an toàn trường học qua website, fanpage, hệ thống tin nhắn điện tử đến phụ huynh.

7.5. Nâng cao năng lực, trách nhiệm và nhận thức của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn hàng năm về kỹ năng quản lý rủi ro, sơ cứu ban đầu, phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm.

- Yêu cầu mỗi cán bộ, giáo viên ký cam kết thực hiện an toàn trường học, đồng thời làm gương trong ứng xử, giao tiếp, bảo vệ học sinh.

- Xây dựng văn hóa trách nhiệm, tinh thần “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về an toàn, nhân ái và kỷ cương.”

7.6. Thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết nghiêm túc

- Cuối mỗi học kỳ, Ban Chỉ đạo tiến hành sơ kết, rút kinh nghiệm, cập nhật dữ liệu, đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế.

- Cuối năm học, tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đề nghị Sở GD&ĐT công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.”

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra, đánh giá; đảm bảo nguồn lực để triển khai.
- Ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phân công nhiệm vụ, đảm bảo nguồn lực Ban hoạt động.
- Làm đầu mối kết nối, phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các phó hiệu trưởng:

- Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ đã được phân công, lựa chọn nội dung, giải pháp để triển khai thực hiện và lưu trữ hồ sơ theo quy định.
- Chủ động phối hợp với BCH Đoàn trường trong việc triển khai các nội dung liên quan.

3. Cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung được Hiệu trưởng, trưởng, phó ban chỉ đạo phân công trong công tác đảm bảo an toàn trường học.

Trên đây là kế hoạch tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trường học, và phòng ngừa tai nạn thương tích cho học sinh năm học 2025-2026. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c)
- Chi bộ (b/c)
- BCH Đoàn trường (p/h)
- CB, GV, NV, HS (t/h)
- Lưu VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Đình Huỳnh Lương